

Số: 14 /NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 11 năm 2017

## NGHỊ QUYẾT

### VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

#### HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, ĐHQG-HCM;

Căn cứ Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 11/QĐ-TTKĐ ngày 08 tháng 04 năm 2016 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, ĐHQG-HCM về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh của các thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục ngày 25 tháng 10 năm 2017;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá của đại diện lãnh đạo Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh, báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Đoàn đánh giá ngoài ngày 25 tháng 10 năm 2017 và Công văn cung cấp thêm thông tin của Đoàn đánh giá ngoài ngày 02 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp lần VI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh,

## QUYẾT NGHỊ:


**Điều 1.** Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục cấp cơ sở giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng đúng quy trình, quy định, đảm bảo tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 52 trên tổng số 61 tiêu chí



(chiếm 85,25%), trong đó tất cả các tiêu chuẩn đều có ít nhất một tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục 1).

**Điều 2:** Kiến nghị Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh cần thực hiện các giải pháp cải thiện chất lượng giáo dục cho giai đoạn đánh giá tiếp theo (2017 – 2021) (Phụ lục 2).

**Điều 3.** Đối chiếu với Điều 27 của Thông tư số 62/2012/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục, Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục thống nhất công nhận Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp cơ sở giáo dục và kiến nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh xem xét cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục đối với Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

**Điều 4.** Nghị quyết này đã được các thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh thông qua tại kỳ họp lần VI. 

**Nơi nhận:**

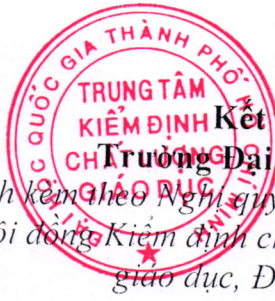
- Trường ĐH Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (11);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**Nguyễn Hội Nghĩa**





## PHỤ LỤC 1

### Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục

Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 14.../NQ-HĐKĐCLGD ngày 11 tháng 11 năm 2017 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh)

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<b>Tiêu chuẩn 1</b>	
Tiêu chí 1.1	Đạt
Tiêu chí 1.2	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 2</b>	
Tiêu chí 2.1	Chưa đạt
Tiêu chí 2.2	Đạt
Tiêu chí 2.3	Đạt
Tiêu chí 2.4	Đạt
Tiêu chí 2.5	Đạt
Tiêu chí 2.6	Đạt
Tiêu chí 2.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 3</b>	
Tiêu chí 3.1	Đạt
Tiêu chí 3.2	Đạt
Tiêu chí 3.3	Đạt
Tiêu chí 3.4	Đạt
Tiêu chí 3.5	Đạt
Tiêu chí 3.6	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 4</b>	
Tiêu chí 4.1	Đạt
Tiêu chí 4.2	Đạt
Tiêu chí 4.3	Đạt
Tiêu chí 4.4	Đạt
Tiêu chí 4.5	Đạt
Tiêu chí 4.6	Chưa đạt
Tiêu chí 4.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 5</b>	
Tiêu chí 5.1	Đạt
Tiêu chí 5.2	Đạt
Tiêu chí 5.3	Đạt
Tiêu chí 5.4	Đạt
Tiêu chí 5.5	Chưa đạt
Tiêu chí 5.6	Chưa đạt
Tiêu chí 5.7	Đạt
Tiêu chí 5.8	Đạt

Tiêu chí	Kết quả đánh giá
<b>Tiêu chuẩn 6</b>	
Tiêu chí 6.1	Đạt
Tiêu chí 6.2	Đạt
Tiêu chí 6.3	Đạt
Tiêu chí 6.4	Đạt
Tiêu chí 6.5	Đạt
Tiêu chí 6.6	Đạt
Tiêu chí 6.7	Đạt
Tiêu chí 6.8	Đạt
Tiêu chí 6.9	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 7</b>	
Tiêu chí 7.1	Đạt
Tiêu chí 7.2	Chưa đạt
Tiêu chí 7.3	Đạt
Tiêu chí 7.4	Đạt
Tiêu chí 7.5	Chưa đạt
Tiêu chí 7.6	Đạt
Tiêu chí 7.7	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 8</b>	
Tiêu chí 8.1	Đạt
Tiêu chí 8.2	Đạt
Tiêu chí 8.3	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 9</b>	
Tiêu chí 9.1	Chưa đạt
Tiêu chí 9.2	Đạt
Tiêu chí 9.3	Đạt
Tiêu chí 9.4	Đạt
Tiêu chí 9.5	Đạt
Tiêu chí 9.6	Đạt
Tiêu chí 9.7	Chưa đạt
Tiêu chí 9.8	Đạt
Tiêu chí 9.9	Đạt
<b>Tiêu chuẩn 10</b>	
Tiêu chí 10.1	Đạt
Tiêu chí 10.2	Đạt
Tiêu chí 10.3	Chưa đạt



## PHỤ LỤC 2

### **Kiến nghị cải thiện chất lượng giáo dục Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh**

Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh (Trường) là một trường đại học đào tạo nguồn nhân lực khối ngành tài chính - ngân hàng cho các tỉnh thành phía nam và cả nước.

Được thành lập từ năm 1967 với tên trường Cao cấp nghiệp vụ Ngân hàng TP. HCM, trải qua thời gian dài xây dựng và phát triển, đến năm 2003, Trường chính thức mang tên trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh. Trường có 7 ngành đào tạo chính: Tài chính và Ngân hàng, Kế toán và Kiểm toán, Quản trị Kinh doanh, Hệ thống thông tin Quản lý, Kinh tế Quốc tế, Luật kinh tế và Ngôn ngữ Anh. Trường được phép tổ chức đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp các trình độ cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ. Ngoài ra, Trường còn cung cấp các khóa bồi dưỡng kiến thức và cấp chứng chỉ sau đại học một số chuyên đề thuộc lĩnh vực ngân hàng.

Trong giai đoạn 2012 - 2016, Trường có những điểm mạnh nổi bật như sau:

Sứ mạng của Trường phù hợp và gắn kết với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của ngành ngân hàng. Trường có hệ thống văn bản quản lý đáp ứng quy định của các cơ quan bộ, ngành và nhu cầu của đơn vị. Các chương trình đào tạo trình độ đại học được thiết kế theo nguyên lý của mô hình CDIO. Các hình thức đào tạo đa dạng đáp ứng nhu cầu học tập của người học. Trường đã xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách, quy chế, quy định phù hợp để tuyển dụng, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên và nhân viên, đặc biệt là giảng viên có trình độ cao. Người học được đảm bảo đầy đủ các chế độ chính sách xã hội. Có chính sách tài chính nhằm thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Có nhiều hội nghị, hội thảo, chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi học thuật, trao đổi giáo viên, sinh viên với đối tác nước ngoài. Phòng học, giảng đường, phòng thực hành, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu đào tạo. Có chiến lược, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn để tạo các nguồn tài chính và nguồn thu hợp pháp.

Bên cạnh những mặt mạnh, Trường có những điểm tồn tại cần khắc phục để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề xuất các khuyến nghị cải thiện chất lượng cho Trường như sau:

1. Cần có bộ phận chuyên trách xây dựng và giám sát triển khai chiến lược.
2. Hoàn thành công tác thành lập Hội đồng trường.
3. Bổ sung đề cương học phần chi tiết cho các chương trình đào tạo sau đại học. Cải tiến khảo sát về chương trình đào tạo theo hướng tập trung vào nội dung cụ thể của chuẩn đầu ra. Có quy định, quy trình cụ thể để xử lý và sử dụng kết quả khảo sát về chương trình đào tạo, ở cấp khoa và cấp bộ môn. Có chính sách và lộ trình cụ thể để các chương trình đào tạo được đánh giá theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc quốc tế.
4. Có chính sách khuyến khích và biện pháp hỗ trợ để các bộ môn xây dựng thang đánh giá chi tiết cho tất cả các học phần của chương trình đào tạo. Công bố đầy đủ dữ liệu về văn bằng, chứng chỉ trên trang thông tin điện tử của Trường. Có đơn vị chuyên trách thực hiện thu thập, xử lý, phân tích và quản lý thông tin đào tạo; Thông tin tình hình việc làm và thu nhập của người tốt nghiệp.
5. Có giải pháp đủ mạnh để phát triển đội ngũ giảng viên về số lượng và chất lượng theo chiến lược phát triển Trường đã đề ra.
6. Định kỳ đánh giá các hoạt động rèn luyện chính trị, tư tưởng đạo đức và lối sống cho người học. Nâng cao hiệu quả các hoạt động hỗ trợ tìm việc làm cho sinh viên. Có kế hoạch hoạt động cụ thể cho công tác cựu sinh viên.
7. Xây dựng các chỉ tiêu cụ thể cho các hoạt động khoa học và công nghệ, thống nhất với chiến lược phát triển và sứ mạng của Trường. Có giải pháp hiệu quả để đảm bảo các đề tài nghiên cứu khoa học được nghiệm thu đúng hạn, số lượng bài báo khoa học trên một giảng viên đáp ứng mục tiêu của Trường. Có giải pháp nâng cao tỷ lệ nguồn thu từ bên ngoài cho nghiên cứu khoa học; Tăng kinh phí đầu tư cho các hoạt động khoa học và công nghệ từ nguồn thu hợp pháp. Tăng cường các hoạt động liên kết nghiên cứu khoa học với đối tác trong và ngoài nước; Nâng tầm các hoạt động khoa học và công nghệ để tăng nguồn thu cho Trường.
8. Sớm ban hành Quy định về hoạt động hợp tác quốc tế, các quy trình công tác theo Tiêu chuẩn ISO 9001:2015. Thực hiện đánh giá hiệu quả các hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học. Tìm kiếm các cơ hội hợp tác quốc tế có tầm tác động cao cho công tác đào tạo, bồi dưỡng giảng viên; Tăng nguồn thu từ

hoạt động hợp tác quốc tế để bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo và khoa học và công nghệ.

9. Bổ sung các nguồn tài liệu (bao gồm tài liệu điện tử) đáp ứng yêu cầu sử dụng. Có kế hoạch dài hạn đảm bảo các nguồn tài liệu và cơ sở dữ liệu điện tử. Cần nhận diện rõ những rủi ro về thủ tục hành chính và kinh phí để triển khai quy hoạch tổng thể phát triển cơ sở vật chất, cụ thể hóa theo từng năm. Có cơ chế giám sát hiệu quả để đảm bảo tiến độ thực hiện.
10. Sớm triển khai công tác tự chủ tài chính toàn diện của Trường. Đảm bảo nguồn chi cho học bổng, nghiên cứu khoa học, công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng, đào tạo và phát triển đội ngũ tương xứng.

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Trường duy trì và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị đã nêu của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.